HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ THƯỢNG HỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2026/NQ-HĐND	*Thượng Hồng, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thượng Hồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 26/2025/TT-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ Tư pháp hướng dẫn xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2026/NQ-HĐND ngày 20 tháng 4 năm 2026 của HĐND thành phố Hải Phòng quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

Xét Tờ trình số 69/TTr-UBND ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Thượng Hồng về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thượng Hồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa -Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Thượng Hồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Thượng Hồng, bao gồm:

a) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã.

b) Quyết định của Ủy ban nhân dân xã.

2. Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí trong xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân xã là văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

1. Nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Nghị quyết này là cơ sở để các cơ quan lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã.

2. Mức chi quy định tại Nghị quyết này là mức chi tối đa, thực hiện theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động, sản phẩm hoàn thành; không thanh toán trùng lặp đối với cùng một nội dung chi, nhiệm vụ hoặc sản phẩm đã được bảo đảm kinh phí từ nguồn khác.

3. Việc quản lý và sử dụng kinh phí cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật phải đúng mục đích, đúng tiêu chuẩn, định mức quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 3. Nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và Quyết định của Ủy ban nhân dân xã

1. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã:

a) Mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	Tổng mức chi (100%)	Định mức phân bổ mức chi		
		Xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình (60%)	Thẩm tra (30%)	Thông qua (10%)
Nghị quyết mới hoặc Nghị quyết thay thế Nghị quyết hiện hành	30	18	9	3
Nghị quyết sửa đổi, bổ sung từ 02 Nghị quyết trở lên	30	18	9	3

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 Nghị quyết	18	10,8	5,4	1,8
Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Nghị quyết (gồm cả việc bãi bỏ 01 Nghị quyết và nhiều Nghị quyết)	9	5,4	2,7	0,9

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định mức chi cụ thể cho từng hoạt động xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình tại điểm a khoản này.

c) Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định mức chi cụ thể cho từng hoạt động thẩm tra, thông qua tại điểm a khoản này.

2. Đối với đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân xã:

a) Mức chi cụ thể như sau:

Đơn vị tính: triệu đồng

Loại văn bản	**Tổng mức chi (100%)**	**Định mức phân bổ mức chi**		
		Xây dựng, soạn thảo, lấy ý kiến (50%)	**Thẩm định (25%)**	**Ban hành (25%)**
Quyết định mới hoặc thay thế Quyết định hiện hành	20	10	5	5
Quyết định sửa đổi, bổ sung từ 02 Quyết định trở lên	20	10	5	5
Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 Quyết định	12	6	3	3
Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ Quyết định (không phân biệt việc bãi bỏ 01 Quyết định hay nhiều Quyết định)	6	3	1,5	1,5

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã quyết định mức chi cho các hoạt động theo định mức chi cụ thể tại điểm a khoản này.

Điều 4. Nguồn kinh phí

1. Kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã và Ủy ban nhân dân xã do ngân sách xã bảo đảm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và được quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của Nghị quyết này.

2. Kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã được bố trí cụ thể như sau:

- Đối với các hoạt động xây dựng, soạn thảo, thẩm định, trình sử dụng kinh phí của cơ quan được giao chủ trì thực hiện.

- Đối với các hoạt động thẩm tra, thông qua sử dụng kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân xã.

3. Kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các cơ quan, đơn vị được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao chủ trì soạn thảo.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 09 tháng 11 năm 2026.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Thượng Hồng khóa II, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 29 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Văn phòng ĐĐBQH & HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban nhân dân xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Công báo thành phố;
- Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

H.Đ.N.D XÃ THƯỢNG HỒNG T.P HẢI PHÒNG

Khổng Quốc Tuân